

Số: 47 /2007/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động
của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ- CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 169/2006/QĐ-UBND ngày 20/9/2006 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị thuộc thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 18/4/2006 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội tại Tờ trình số:16/TTr-HĐQL ngày 29/03/2007 về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội, gồm 7 chương và 25 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành, kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với Điều lệ này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên Môi trường và Nhà đất, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Như Điều 3;
- Công an TP Hà Nội;
- Kho bạc nhà nước TP Hà Nội;
- Lưu: VT, V2, V5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Triệu



ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 47/2007/QĐ-UBND ngày 25 tháng 04 của
UBND thành phố Hà Nội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, tên gọi

1. Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội là tổ chức tài chính nhà nước, trực thuộc Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất Hà Nội, chịu sự quản lý của nhà nước về tài chính của Sở Tài chính Hà Nội; là đơn vị sự nghiệp có thu tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có bảng cân đối kế toán riêng, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội có tên giao dịch tiếng Anh là Ha Noi Environment Protection Fund, viết tắt là HANOEPF.

3. Trụ sở của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội đặt tại thành phố Hà Nội.

4. Điện thoại: 04.7736921

Fax: 04.7736921

5. Website:

Email: qbvmthn@hanoi.gov.vn

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, bảo đảm an toàn vốn và bù đắp chi phí quản lý.

Quỹ được tiếp nhận các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và huy động từ các nguồn vốn khác để hỗ trợ, tài trợ tài chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Chương II.
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ:

1. Huy động các nguồn tài chính, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật Việt Nam để tạo nguồn vốn đầu tư bảo vệ môi trường.

2. Hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, các hoạt động phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường trên địa bàn Thành phố, dưới các hình thức:

a. Cho vay với lãi suất ưu đãi;

b. Hỗ trợ lãi suất vay vốn cho dự án đầu tư bảo vệ môi trường khi vay vốn từ các tổ chức tín dụng khác;

c. Tài trợ cho một số hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội được quy định tại Điều lệ này.

3. Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn uỷ thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ đầu tư hoặc tài trợ cho các hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thẩm định và xét chọn các hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường và các dự án bảo vệ môi trường xin tài trợ hoặc xin hỗ trợ đầu tư theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

5. Kiểm tra, giám sát thường kỳ và đột xuất đối với các dự án, hoạt động bảo vệ môi trường được quỹ hỗ trợ hoặc xin hỗ trợ đầu tư.

6. Tiếp nhận và quản lý sử dụng nguồn thu phí bảo vệ môi trường thuộc nguồn ngân sách Thành phố Hà Nội theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và thành phố.

7. Quản lý giữ gìn bảo quản tài sản, trang thiết bị của Quỹ an toàn.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên môi trường và Nhà đất và Thành phố giao.

Điều 4. Quyển hạn:

1. Tổ chức, quản lý, điều hành Quỹ hoạt động theo đúng mục tiêu, Điều lệ này và các nhiệm vụ được giao.

2. Có quyền rút vốn vay, đình chỉ tài trợ hoặc hỗ trợ lãi suất vay đối với các chủ đầu tư vi phạm cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước và khởi kiện các chủ đầu tư đó tới các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Từ chối mọi yêu cầu của bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào về việc cung cấp thông tin và các nguồn khác của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Được mời các chuyên gia của các tổ chức có liên quan tham gia Hội đồng tư vấn chuyên ngành để thẩm định các chương trình, dự án, hoạt động và nhiệm vụ bảo vệ môi trường được đề nghị tài trợ hoặc hỗ trợ tài chính của Quỹ và phục vụ cho các hoạt động liên quan khác của Quỹ.

5. Khi có thoả thuận của tổ chức, cá nhân cung cấp vốn, Quỹ được sử dụng vốn nhân rồi để mua trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thành phố trừ vốn từ nguồn ngân sách nhà nước.

6. Được hưởng chế độ lương, thưởng, phúc lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Thành phố.

7. Được trực tiếp quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để vận động, thu hút và tiếp nhận tài trợ hoặc thực hiện huy động vốn đầu tư cho các dự án, các hoạt động và nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo kế hoạch hoạt động được giao.

8. Được cử cán bộ và nhân viên của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội ra nước ngoài công tác, học tập, nghiên cứu, tham quan, khảo sát theo đúng quy định của Nhà nước và của thành phố.

Chương III TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. Cơ cấu tổ chức điều hành:

1. Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội có Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và Văn phòng điều hành nghiệp vụ.

2. Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và Văn phòng điều hành nghiệp vụ Quỹ hoạt động theo quy định tại Điều lệ này và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình.

3. Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội được thành lập các Hội đồng tư vấn chuyên ngành để giúp thẩm định các chương trình, dự án, nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường được đề nghị sử dụng nguồn vốn tài trợ, hỗ trợ cho vay từ Quỹ.

Điều 6. Hội đồng quản lý:

1. Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội có 5 thành viên bao gồm:

Chủ tịch là Phó Chủ tịch UBND Thành phố và 04 thành viên là đại diện có thẩm quyền của các Sở: Tài nguyên Môi trường và Nhà đất, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Thành phố.

Các thành viên Hội đồng quản lý hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ

a. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, họp thường kỳ 3 tháng/lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Hội đồng quản lý có thể họp bất thường theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản lý để giải quyết những vấn đề đột xuất.

Trong một số trường hợp, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể yêu cầu thành viên Hội đồng cho ý kiến quyết định bằng văn bản.

b. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số.

3. Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ:

a. Quyết định phương hướng, kế hoạch hoạt động, huy động vốn, hỗ trợ, tài chính, phê duyệt kế hoạch tài chính, báo cáo quyết toán của Quỹ.

b. Kiểm tra, giám sát Văn phòng điều hành nghiệp vụ, Ban kiểm soát của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật và việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý.

c. Phê duyệt các tiêu chí lựa chọn, điều kiện xét chọn các dự án, chương trình, hoạt động bảo vệ môi trường đề nghị vay vốn, tài trợ của Quỹ.

Hàng năm ban hành danh sách các dự án, chương trình, hoạt động bảo vệ môi trường đã được thẩm định, xét chọn theo thứ tự ưu tiên được sử dụng nguồn vốn tài trợ, hỗ trợ cho vay từ Quỹ.

d. Trình cấp có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ có quyền hạn:

a. Quyết định theo thẩm quyền việc hỗ trợ đầu tư, tài trợ, cho các chương trình, dự án, hoạt động và nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

b. Giải quyết theo quy định của pháp luật các khiếu nại của tổ chức, cá nhân vay vốn hoặc nhận hỗ trợ từ Quỹ.

c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng ban và các thành viên của Ban kiểm soát. Trình UBND Thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Quỹ.

d. Sử dụng bộ máy của cơ quan điều hành Quỹ và con dấu của Quỹ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo Điều lệ này.

5. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Điều 7. Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội gồm 03 người. Trưởng Ban do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm. Các thành viên do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban.

Các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban kiểm soát có các nhiệm vụ và quyền hạn:

a. Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ theo Điều lệ và các quy định pháp luật và theo các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

b. Xây dựng kế hoạch công tác trình Hội đồng quản lý Quỹ và tổ chức thực hiện một cách độc lập.

c. Thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng quản lý Quỹ yêu cầu.

d. Xem xét và kiến nghị Hội đồng quản lý Quỹ giải quyết các khiếu nại của tổ chức, cá nhân về các vấn đề có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

3. Trưởng ban kiểm soát hoặc thành viên của Ban do Trưởng ban ủy quyền được tham dự và được phát biểu ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ nhưng không được biểu quyết.

4. Trưởng ban kiểm soát xây dựng Quy chế hoạt động của Ban và trình Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

5. Kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Điều 8. Văn phòng điều hành nghiệp vụ

1. Văn phòng điều hành nghiệp vụ của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội gồm Giám đốc, hai Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Bộ phận giúp việc.

2. Giám đốc Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội là một lãnh đạo của Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất Hà Nội kiêm nhiệm do Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị UBND Thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm.

3. Bộ phận giúp việc của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội gồm Văn phòng, một số đơn vị chuyên môn nghiệp vụ do Giám đốc Quỹ đề xuất, Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

Điều 9. Chế độ đối với người làm việc tại Quỹ

1. Các cán bộ kiêm nhiệm làm việc cho Quỹ được hưởng các chế độ kiêm nhiệm theo quy định hiện hành.

2. Các cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của Quỹ được hưởng lương, thưởng và các khoản phúc lợi khác quy định hiện hành như đối với đơn vị sự nghiệp nhà nước.

Điều 10. Giám đốc Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội

1. Giám đốc Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội là đại diện pháp nhân của Quỹ trong các quan hệ pháp lý, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật Nhà nước về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội;

2. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a. Tổ chức, điều hành hoạt động của Văn phòng điều hành nghiệp vụ của Quỹ theo Điều lệ, Quy chế quản lý tài chính, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ và các quy định của pháp luật.

b. Xây dựng kế hoạch thu chi tài chính của Quỹ hàng năm trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt và tổ chức thực hiện.

c. Báo cáo định kỳ về tình hình huy động vốn, hỗ trợ tài chính và báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ.

d. Đề xuất thành lập các Hội đồng tư vấn chuyên ngành trình Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

e. Ban hành Nội quy làm việc của Bộ phận giúp việc, trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

f. Đề xuất Phó giám đốc và Kế toán trưởng của Quỹ đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND Thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm.

g. Quản lý, sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác của Quỹ theo Điều lệ này và các quy định của pháp luật.

h. Được tham gia các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ và được góp ý vào các nội dung của phiên họp.

Điều 11. Hội đồng tư vấn chuyên ngành

1. Các Hội đồng tư vấn chuyên ngành tư vấn cho Quỹ trong việc đánh giá, tuyển chọn các chương trình, dự án, nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường được đề nghị hỗ trợ tài chính.

2. Thành viên của Hội đồng tư vấn chuyên ngành phải có năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung đề nghị hỗ trợ tài chính.

3. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên ngành được tính vào chi phí quản lý của Quỹ.

Chương IV. NGUỒN VỐN HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Vốn hoạt động

1. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội là 20 tỷ đồng do ngân sách Thành phố cấp và được cấp đủ trong vòng 3 năm kể từ ngày có Quyết định thành lập Quỹ.

Khi có yêu cầu thay đổi mức vốn điều lệ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội đề nghị Sở Tài nguyên môi trường và Nhà đất, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND Thành phố quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn vốn bổ sung hàng năm

Hàng năm vốn hoạt động của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội được bổ sung từ các nguồn sau:

a. Tiền đền bù thiệt hại về môi trường của các tổ chức, cá nhân nộp vào ngân sách theo quy định của pháp luật.

b. Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường.

c. Trích tiền thu phí bảo vệ môi trường hàng năm. Việc thu nộp và trích nguồn kinh phí này cho Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội được thực hiện theo quy định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về phí, lệ phí.

d. Trích kinh phí ngân sách thành phố dành cho sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm. Nguồn kinh phí này được xác định trong kế hoạch ngân sách thành phố hàng năm và cấp cho Quỹ bảo vệ môi trường Thành phố Hà Nội.

e. Tiền đóng góp tự nguyện, viện trợ và tài trợ cho Quỹ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

f. Vốn nhận uỷ thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dành cho lĩnh vực bảo vệ môi trường.

g. Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Nguyên tắc sử dụng vốn:

Vốn hoạt động của Quỹ bảo vệ môi trường thành phố Hà Nội phải được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, đảm bảo an toàn và cho các mục tiêu sau:

a. Cho vay vốn với lãi suất ưu đãi các dự án bảo vệ môi trường.

b. Hỗ trợ lãi suất vay vốn và tài trợ cho các hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định.

c. Đầu tư mua sắm tài sản cố định phục vụ cho hoạt động của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội không vượt quá 7% vốn điều lệ của Quỹ.

d. Mua trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thành phố từ nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trên cơ sở có sự đồng ý của tổ chức, cá nhân cung cấp vốn.

Điều 14. Cân đối nguồn vốn và cấp vốn:

1. Sở Tài chính bố trí và cấp phát vốn điều lệ, vốn ngân sách thành phố theo dự toán đã được duyệt theo các quy định của Luật Ngân sách và các quy định của pháp luật khác. Tiền đền bù thiệt hại về môi trường, tiền thu phí bảo vệ môi trường hàng năm và các khoản thu khác được cấp cho Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Hàng năm, Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội tự cân đối nguồn vốn và nhu cầu vốn cho hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện kế hoạch hoá các nguồn vốn huy động.

**Chương V
CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG**

Điều 15. Cơ chế hoạt động tài chính của Quỹ

1. Hoạt động tài chính của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội được thực hiện theo các hình thức sau:

- a. Cho vay với lãi suất ưu đãi
- b. Hỗ trợ lãi suất vay
- c. Tài trợ và đồng tài trợ
- d. Nhận uỷ thác và uỷ thác
- e. Đầu tư trái phiếu.

2. Đối tượng được hỗ trợ tài chính của Quỹ là các tổ chức, cá nhân có chương trình, dự án, hoạt động và nhiệm vụ bảo vệ môi trường mang tính địa phương, liên ngành, hoặc giải quyết các vấn đề môi trường cục bộ nhưng phạm vi ảnh hưởng lớn thuộc các lĩnh vực phòng chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

3. Đối tượng được hỗ trợ tài chính theo các hình thức trên phải đáp ứng quy định cho từng hình thức quy định tại Điều lệ này.

Điều 16. Cho vay với lãi suất ưu đãi:

1. Đối tượng vay vốn

Đối tượng được vay vốn từ Quỹ là các tổ chức, cá nhân có chương trình, dự án, hoạt động và nhiệm vụ bảo vệ môi trường bao gồm:

- a. Phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường.
- b. Xử lý chất thải.

c. Bảo vệ đa dạng sinh học.

Hội đồng quản lý quyết định danh mục ưu tiên và tiêu chí lựa chọn các dự án cho vay

2. Điều kiện vay vốn:

a. Thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

b. Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh có lãi và phương án đảm bảo trả nợ gốc và lãi vay.

c. Có đủ hồ sơ vay vốn theo quy định của Quỹ, được Quỹ thẩm định và chấp nhận.

3. Mức vốn vay và thẩm quyền quyết định cho vay.

a. Mức vốn vay của một dự án không được vượt quá 70% tổng mức đầu tư của dự án.

b. Giám đốc Quỹ quyết định mức vốn vay với từng đối tượng vay. Với mức vay từ 1 tỷ đồng trở lên thì báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến đồng thuận.

4. Thời hạn vay vốn:

Thời hạn vay vốn được xác định phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của từng đối tượng vay vốn và khả năng trả nợ của chủ đầu tư, nhưng tối đa không quá 3 năm kể cả 1 năm ân hạn.

5. Lãi suất cho vay:

Lãi suất cho vay của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội không được thấp hơn 1/3 lãi suất của các tổ chức tín dụng tại thời điểm vay.

6. Bảo đảm tiền vay:

a. Đối tượng vay vốn được dùng tài sản bao gồm: trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thành phố và trái phiếu của các Ngân hàng thương mại Nhà nước; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ... để bảo đảm tiền vay hoặc được bên thứ ba bảo lãnh bằng tài sản, tín chấp.

b. Trong thời gian chưa trả hết nợ, đối tượng được vay vốn hoặc bên bảo lãnh không được chuyển nhượng, bán hoặc thế chấp các tài sản đã thế chấp.

7. Đối với các khoản nợ quá hạn:

Khi hết thời hạn vay vốn, bao gồm cả thời gian ân hạn mà đối tượng vay vốn từ Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ trả nợ thì số nợ gốc và lãi vay được chuyển thành nợ quá hạn. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay đã được ký kết hoặc điều chỉnh trong hợp đồng tín dụng.

8. Trích lập Quỹ dự phòng rủi ro đối với hoạt động cho vay.

a. Hàng năm Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội được trích lập Quỹ dự phòng rủi ro bằng 0,25% tính trên tổng số dư nợ vay của Quỹ để xử lý các rủi ro khách quan.

b. Trích lập Quỹ dự phòng rủi ro được hạch toán vào chi phí hoạt động nghiệp vụ Quỹ.

9. Xử lý rủi ro

Đối tượng vay vốn của Quỹ bị rủi ro bất khả kháng do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ làm tổn thất toàn bộ hay một phần tài sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận mức độ thiệt hại thì được xem xét gia hạn nợ, khoan nợ, xoá một phần hoặc xoá toàn bộ nợ vay.

Việc gia hạn nợ, khoan nợ do Giám đốc Quỹ báo cáo Hội đồng quản lý xem xét quyết định. Riêng đối với việc xoá một phần hoặc toàn bộ nợ vay, Giám đốc Quỹ báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét trình UBND Thành phố quyết định.

Khoản bù đắp rủi ro trong các trường hợp gia hạn nợ, khoan nợ và xoá nợ được lấy từ Quỹ dự phòng rủi ro của Quỹ.

Điều 17. Hỗ trợ lãi suất tiền vay:

1. Quỹ quyết định danh mục và mức hỗ trợ lãi suất vay vốn cụ thể cho các dự án vay vốn đầu tư bảo vệ môi trường từ các tổ chức tín dụng.

2. Dự án được hỗ trợ lãi suất vay vốn phải là dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 15 của Điều lệ này.

3. Thẩm quyền quyết định hỗ trợ lãi suất vay vốn cho dự án đầu tư bảo vệ môi trường khi vay từ các tổ chức tín dụng được quy định như đối với trường hợp tài trợ tại Điều 18 của Điều lệ này.

4. Việc hỗ trợ lãi suất vay vốn được thực hiện một lần cho mỗi dự án đầu tư bảo vệ môi trường. Việc cấp kinh phí hỗ trợ sẽ được tiến hành khi dự án đã hoàn thành kết quả dự án được đưa vào sử dụng.

5. Tổng số tiền hỗ trợ lãi suất vay vốn không vượt quá 20% vốn bổ sung hàng năm của Quỹ (không kể vốn điều lệ).

Điều 18. Tài trợ và đồng tài trợ:

1. Quỹ tài trợ cho hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường cần thiết, đột xuất, có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của Thành phố Hà Nội, không nằm trong kế hoạch của các Sở, Ban, ngành và UBND các cấp, bao gồm:

a. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức môi trường, phổ cập kiến thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng.

b. Huy động sự tham gia của cộng đồng vào sự nghiệp bảo vệ môi trường, khen thưởng các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhiều đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

c. Xây dựng, thử nghiệm, phổ biến và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường.

d. Thiết kế các chương trình, dự án nhằm vận động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về bảo vệ môi trường.

e. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ thân thiện với môi trường, sản xuất sạch hơn, các giải pháp phòng tránh, hạn chế và khắc phục sự cố môi trường.

2. Điều kiện để được tài trợ không hoàn lại:

Các hoạt động, nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được xem xét, tài trợ với điều kiện đối tượng đề nghị được tài trợ phải có vốn đối ứng ít nhất 50% thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường đó.

3. Thẩm quyền quyết định mức tài trợ không hoàn lại:

a. Mức tài trợ không hoàn lại không được vượt quá 50% chi phí đầu tư cho các nội dung bảo vệ môi trường của đối tượng được tài trợ.

b. Giám đốc Quỹ quyết định mức tài trợ không hoàn lại với từng đối tượng được tài trợ. Đối với mức tài trợ từ 1 tỷ đồng trở lên Giám đốc quỹ báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định.

4. Quỹ được hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đồng tài trợ tài chính cho các nhiệm vụ và hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều lệ này và phù hợp với cam kết của phía đồng tài trợ.

5. Quỹ chỉ được sử dụng tối đa 50% vốn bổ sung hàng năm để thực hiện phương thức tài trợ và đồng tài trợ.

Điều 19. Ủy thác và nhận uỷ thác:

1. Nhận uỷ thác:

a. Quỹ được nhận uỷ thác cho vay, thu hồi nợ và tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng nhận uỷ thác.

b. Quỹ được hưởng mức phí dịch vụ nhận uỷ thác. Mức phí dịch vụ nhận uỷ thác cho vay và thu hồi nợ theo Hợp đồng uỷ thác.

2. Uỷ thác

a. Quỹ được quyền uỷ thác cho các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính thực hiện cho vay và thu hồi nợ theo hợp đồng uỷ thác.

b. Các tổ chức nhận uỷ thác được hưởng mức phí dịch vụ nhận uỷ thác. Mức phí dịch vụ nhận uỷ thác do các bên thoả thuận và ghi trong hợp đồng uỷ thác.

Điều 20 . Đầu tư trái phiếu

1. Quỹ được phép sử dụng vốn nhàn rỗi không có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thành phố, trái phiếu khác ... theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Tài chính và được sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân cung cấp vốn đó.

2. Tổng kinh phí mua để đầu tư các loại trái phiếu không được vượt quá 50% số vốn nhàn rỗi quy định tại khoản 1 Điều này.

**Chương VI
QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

Điều 21. Cơ chế quản lý tài chính của Quỹ

Hàng năm, Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội có trách nhiệm:

1. Xây dựng kế hoạch huy động và sử dụng vốn cho hoạt động tài chính của Quỹ;
2. Lập dự toán thu, chi tài chính cho hoạt động bộ máy của Quỹ theo Điều lệ này và hướng dẫn của Sở Tài chính.

Điều 22. Chế độ tài chính

1. Năm tài chính của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm.
2. Chế độ tài chính, chế độ kế toán của Quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Chí phí cho hoạt động quản lý và điều hành bộ máy được lấy từ các nguồn thu của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội.

Điều 23. Chế độ kiểm toán

Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội tổ chức kiểm toán nội bộ hoặc thuê kiểm toán độc lập nếu thấy cần thiết.

Điều 24. Chế độ báo cáo

Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội lập và gửi các báo cáo nghiệp vụ, báo cáo thống kê, báo cáo kế toán và các báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định hiện hành.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Điều khoản thi hành

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội do Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND thành phố Hà Nội quyết định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Triệu

